

Số: 92 /TB-UBND

Duy Tiên, ngày 18 tháng 10 năm 2024

## THÔNG BÁO

### Tuyển dụng viên chức ngành giáo dục thị xã Duy Tiên năm 2024

Căn cứ Luật viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 09/10/2024 của UBND thị xã Duy Tiên về việc tuyển dụng viên chức ngành giáo dục thị xã Duy Tiên năm 2024 đã được UBND tỉnh Hà Nam phê duyệt tại Quyết định số 1409/QĐ-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2024.

Ủy ban nhân dân thị xã Duy Tiên thông báo tuyển dụng viên chức ngành giáo dục năm 2024, cụ thể như sau:

#### I. NHU CẦU TUYỂN DỤNG

Tổng chỉ tiêu tuyển dụng viên chức ngành giáo dục thị xã Duy Tiên năm 2024 được Chủ tịch UBND tỉnh Hà Nam phê duyệt tại Quyết định số 1409/QĐ-UBND ngày 17/10/2024 gồm: 107 chỉ tiêu giáo viên, trong đó gồm 102 chỉ tiêu giáo viên các trường Mầm non, Tiểu học, THCS và 05 chỉ tiêu giáo viên của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên thị xã.

#### 1. Giáo viên mầm non hạng III - Mã số V.07.02.26: 53 người

STT	Đơn vị sự nghiệp có nhu cầu tuyển dụng	Số chỉ tiêu tuyển dụng của từng đơn vị sự nghiệp	Ghi chú
1	Trường Mầm non phường Bạch Thượng	12	Người dự tuyển được đăng ký 02 nguyện vọng vào 02 đơn vị trường học có cùng vị trí tuyển dụng
2	Trường Mầm non phường Duy Hải	3	
3	Trường Mầm non phường Duy Minh	2	
4	Trường Mầm non phường Đồng Văn	4	
5	Trường Mầm non phường Hòa Mạc	5	

6	Trường Mầm non phường Hoàng Đông	4	<i>giáo viên</i>	
7	Trường Mầm non xã Mộc Bắc	2		
8	Trường Mầm non xã Mộc Nam	1		
9	Trường Mầm non xã Tiên Ngoại	3		
10	Trường Mầm non phường Tiên Nội	6		
11	Trường Mầm non xã Trác Văn	4		
12	Trường Mầm non phường Yên Bắc	4		
13	Trường Mầm non xã Yên Nam	3		
<b>Tổng</b>		<b>53</b>		

## 2. Giáo viên tiểu học hạng III - Mã số V.07.03.29: 26 người

ST T	Môn học	Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng từng môn học	Đơn vị sự nghiệp có nhu cầu tuyển dụng	Số chỉ tiêu tuyển dụng của từng đơn vị sự nghiệp	Ghi chú
1	Môn Văn hóa	21	Trường Tiểu học A phường Châu Giang	2	<i>Người dự tuyển được đăng ký 02 nguyện vọng vào 02 đơn vị trường học có cùng vị trí tuyển dụng giáo viên (cùng môn)</i>
			Trường Tiểu học B xã Tiên Sơn	2	
			Trường Tiểu học phường Bạch Thượng	2	
			Trường Tiểu học xã Chuyên Ngoại	2	
			Trường Tiểu học phường Duy Minh	2	
			Trường Tiểu học phường Đồng Văn	3	
			Trường Tiểu học phường Hoàng Đông	1	
			Trường Tiểu học xã Mộc Bắc	1	
			Trường Tiểu học xã Mộc Nam	2	
			Trường Tiểu học Nguyễn Hữu Tiến phường Yên Bắc	1	
			Trường Tiểu học phường Tiên Nội	1	
			Trường Tiểu học Tiên Yên phường Yên Bắc	1	
			Trường Tiểu học xã Yên Nam	1	
2	Môn	2	Trường Tiểu học phường Duy Minh	1	

	Tin học		Trường Tiểu học xã Mộc Bắc	1	
3	Môn Mĩ thuật	1	Trường Tiểu học xã Mộc Bắc	1	<i>Người dự tuyển chỉ được đăng ký 01 nguyện vọng</i>
4	Môn Âm nhạc	1	Trường Tiểu học phường Duy Hải	1	
5	Môn Giáo dục thể chất	1	Trường Tiểu học phường Hoàng Đông	1	
<b>Tổng</b>		<b>26</b>		<b>26</b>	

### 3. Giáo viên THCS hạng III - Mã số V.07.04.32: 23 người

STT	Môn học	Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng từng môn học	Đơn vị sự nghiệp có nhu cầu tuyển dụng	Số chỉ tiêu tuyển dụng của từng đơn vị sự nghiệp	Ghi chú
1	Môn Ngữ văn	4	Trường THCS phường Bạch Thượng	1	<i>Người dự tuyển được đăng ký 02 nguyện vọng vào 02 đơn vị trường học có cùng vị trí tuyển dụng giáo viên (cùng môn)</i>
			Trường THCS phường Đồng Văn	1	
			Trường THCS xã Yên Nam	1	
			Trường THCS phường Duy Hải	1	
2	Môn Toán	5	Trường THCS phường Bạch Thượng	1	
			Trường THCS phường Duy Minh	1	
			Trường THCS xã Yên Nam	1	
			Trường THCS xã Mộc Bắc	1	
			Trường THCS xã Trác Văn	1	
3	Môn Vật lí	2	Trường THCS phường Duy Hải	1	
			Trường THCS phường Bạch Thượng	1	
4	Môn Sinh học	2	Trường THCS xã Chuyên Ngoại	1	
			Trường THCS phường Đồng Văn	1	
5	Môn Tiếng Anh	2	Trường THCS phường Duy Hải	1	
			Trường THCS phường Yên Bắc	1	
6	Môn Mĩ thuật	2	Trường THCS xã Chuyên Ngoại	1	
			Trường THCS phường Yên Bắc	1	
7	Môn	2	Trường THCS phường Bạch Thượng	1	

	Giáo dục thể chất		Trường THCS phường Hoàng Đông	1	
8	Môn Lịch sử	1	Trường THCS xã Mộc Nam	1	<i>Người dự tuyển chỉ được đăng ký 01 nguyện vọng</i>
9	Môn Địa lí	1	Trường THCS phường Tiên Nội	1	
10	Môn Hóa học	1	Trường THCS xã Trác Văn	1	
11	Môn Công nghệ	1	Trường THCS phường Duy Minh	1	
<b>Tổng</b>		<b>23</b>		<b>23</b>	

#### 4. Giáo viên THPT hạng III - Mã số V.07.05.15: 05 người

STT	Môn học	Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng từng môn học	Đơn vị sự nghiệp có nhu cầu tuyển dụng	Số chỉ tiêu tuyển dụng của đơn vị sự nghiệp	Ghi chú
1	Môn Toán	2	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên thị xã	2	<i>Người dự tuyển chỉ được đăng ký 01 nguyện vọng</i>
2	Môn Vật lí	1	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên thị xã	1	
3	Môn Hóa học	1	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên thị xã	1	
4	Môn Địa lí	1	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên thị xã	1	
<b>Tổng</b>		<b>5</b>		<b>5</b>	

## II. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

### 1. Điều kiện, tiêu chuẩn chung

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên. Đối với một số lĩnh vực hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao, tuổi dự tuyển có thể thấp hơn theo quy định của pháp luật; đồng thời, phải có sự đồng ý bằng văn bản của người đại diện theo pháp luật;
- Có đơn đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

### 2. Điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể

#### 2.1. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo

a) *Đối với Giáo viên mầm non hạng III- V.07.02.26:*

Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên.

b) *Đối với Giáo viên tiểu học hạng III - Mã số V.07.03.29*

Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

c) *Đối với Giáo viên trung học cơ sở hạng III - Mã số V.07.04.32*

Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học cơ sở hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

d) *Đối với Giáo viên trung học phổ thông hạng III - Mã số V.07.05.15*

Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học phổ thông hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

## **2.2. Tiêu chuẩn về trình độ ngoại ngữ, tin học**

a) Tiêu chuẩn: Có kỹ năng sử dụng ngoại ngữ và công nghệ thông tin theo yêu cầu của vị trí việc làm:

- Về kỹ năng sử dụng ngoại ngữ: Đối với giáo viên tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông: trình độ tương đương bậc 2 theo Khung năng lực ngoại ngữ 06 bậc dùng cho Việt Nam quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Đối với giáo viên mầm non: trình độ tương đương bậc 1 theo Khung năng lực ngoại ngữ 06 bậc dùng cho Việt Nam quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Về kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin: Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

b) Người dự tuyển được sử dụng văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ, tin học phù hợp làm minh chứng khả năng sử dụng ngoại ngữ và công nghệ thông tin theo yêu cầu của vị trí việc làm.

Trường hợp người dự tuyển không có văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ, tin học phù hợp để đánh giá kỹ năng sử dụng ngoại ngữ và công nghệ thông tin: Hội đồng tuyển dụng tổ chức sát hạch kỹ năng sử dụng ngoại ngữ và công nghệ thông tin theo yêu cầu của vị trí việc làm (*Sát hạch bằng hình thức trắc nghiệm trên giấy, nội dung kiểm tra phù hợp với mức độ yêu cầu của vị trí việc làm, thời lượng 30 câu hỏi, thời gian làm bài sát hạch 30 phút. Nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên thì người dự tuyển đạt yêu cầu về kỹ năng sử dụng ngoại ngữ và công nghệ thông tin*)

c) Các trường hợp được miễn sát hạch kỹ năng sử dụng ngoại ngữ và công nghệ thông tin theo vị trí việc làm:

- Đối với kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin:

+ Có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên các ngành liên quan đến tin học, công nghệ thông tin; có chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông

tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc các chứng chỉ có giá trị tương đương;

+ Có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về tin học theo quy định có giá trị tương đương hoặc cao hơn tiêu chuẩn theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

- Đối với kỹ năng sử dụng ngoại ngữ:

+ Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ (Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm) cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

+ Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài (Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm) ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận hoặc đương nhiên được công nhận theo quy định của pháp luật;

+ Có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ theo quy định có giá trị tương đương hoặc cao hơn tiêu chuẩn về ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

+ Có chứng chỉ ngoại ngữ phù hợp theo yêu cầu của vị trí việc làm.

3. Người dự tuyển được đăng kí tối đa 02 nguyện vọng vào 02 đơn vị có cùng vị trí tuyển dụng giáo viên theo môn học ở cùng cấp học.

4. Những người sau đây không được đăng kí dự tuyển viên chức:

a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

### **III. HÌNH THỨC, NỘI DUNG, CHẾ ĐỘ ƯU TIÊN**

1. Hình thức tuyển dụng: xét tuyển.

2. Nội dung và hình thức xét tuyển

Xét tuyển được thực hiện theo 2 vòng như sau:

a) Vòng 1: Hội đồng tuyển dụng kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển và sát hạch kỹ năng sử dụng ngoại ngữ, công nghệ thông tin (đối với người không có văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ, tin học phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển), nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b) Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành.

Người dự xét tuyển làm bài thi viết trên giấy về kiến thức, năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp theo vị trí việc làm cần tuyển.

- Điểm bài thi được tính theo thang điểm 100.

- Thời gian làm bài thi: 180 phút.

3. Xác định người trúng tuyển

3.1. Người trúng tuyển phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có điểm bài thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

b) Có số điểm bài thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

**3.2.** Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người trúng tuyển là người có kết quả thi cao hơn; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch UBND thị xã xem xét quyết định người trúng tuyển.

**3.3.** *Trường hợp đăng ký 02 nguyện vọng nhưng không trúng tuyển ở nguyện vọng 1 thì được xét ở nguyện vọng 2 nếu vị trí việc làm đăng ký ở nguyện vọng 2 vẫn còn chỉ tiêu tuyển dụng sau khi đã xét hết nguyện vọng 1, bao gồm cả việc xét nguyện vọng của người có kết quả trúng tuyển thấp hơn liền kề theo quy định tại khoản 4 Điều 18 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 11 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP*

Trường hợp vị trí việc làm vẫn còn chỉ tiêu tuyển dụng sau khi đã xét đủ 02 nguyện vọng thì căn cứ vào kết quả thi, Hội đồng tuyển dụng báo cáo Chủ tịch UBND thị xã xem xét, quyết định tuyển dụng đối với người có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển ở vị trí việc làm tại đơn vị khác nhưng có cùng tiêu chuẩn, điều kiện với tiêu chuẩn, điều kiện của vị trí việc làm tại đơn vị còn chỉ tiêu tuyển dụng, chung đề thi. Người được tuyển dụng trong trường hợp này phải có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên. Đối với các vị trí việc làm không có người đăng ký dự tuyển, Chủ tịch UBND thị xã quyết định việc tuyển dụng theo quy định này.

Khi có trường hợp bị huỷ bỏ kết quả trúng tuyển (quy định tại khoản 2 Điều 17 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP) hoặc trường hợp bị huỷ bỏ quyết định trúng tuyển do trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển dụng, người được tuyển dụng viên chức không đến ký hợp đồng làm việc và nhận việc; thì Chủ tịch UBND thị xã gửi thông báo tới người có kết quả dự tuyển thấp hơn liền kề (theo thứ tự) ở cùng vị trí việc làm so với kết quả tuyển dụng của người bị huỷ bỏ kết quả trúng tuyển, huỷ bỏ quyết định trúng tuyển để hoàn thiện hồ sơ, ra quyết định trúng tuyển và ký hợp đồng làm việc. Hết thời hạn 30 ngày mà không tuyển đủ chỉ tiêu theo nguyện vọng 1 thì xét nguyện vọng 2 theo quy định).

**3.4.** Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

#### **4. Ưu tiên trong tuyển dụng viên chức**

a) Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển:

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, phong trào công nhân: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

b) Trường hợp người dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại mục 4 phần IV thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

#### **IV. TIẾP NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**

##### **1. Hồ sơ đăng ký xét tuyển**

- Phiếu đăng ký dự tuyển (*theo mẫu*).

- Bản sao (có chứng thực) văn bằng, chứng chỉ, bảng điểm theo yêu cầu của vị trí việc làm đăng ký dự tuyển và chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có) để đối chiếu với Phiếu đăng ký dự tuyển.

- Hai phong bì có dán tem, ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại liên lạc của người dự tuyển; 02 ảnh thẻ chân dung kích thước 4x6 cm.

Các loại giấy tờ được sắp xếp theo thứ tự như trên, đựng trong túi hồ sơ, bên ngoài ghi đầy đủ thông tin theo quy định.

##### **2. Thời gian, địa điểm, hình thức tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển**

- Thời gian: Từ ngày 18/10/2024 đến 17h00 ngày 16/11/2024 (*trong giờ hành chính và ngày làm việc*).

- Địa điểm: Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Duy Tiên; địa chỉ: Số 08, đường Lý Nhân Tông, phường Hòa Mạc, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Người dự tuyển nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển trực tiếp hoặc gửi theo đường bưu chính (thời gian tiếp nhận tính theo dấu đến Bưu điện).

#### **V. THỜI GIAN THỰC HIỆN**

- Ngày 18/10/2024: Ủy ban nhân dân thị xã thông báo tuyển dụng công khai trên Báo Hà Nam; Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao thị xã; Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân thị xã, niêm yết tại phòng Nội vụ, phòng Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên thị xã.

**- Từ ngày 18/10/2024 đến 17h00 ngày 16/11/2024: UBND thị xã phát hành hồ sơ và thu hồ sơ đăng ký dự tuyển.**

- Từ ngày 17/11/2024 đến ngày 19/11/2024: Ủy ban nhân dân thị xã thành lập Hội đồng tuyển dụng. Hội đồng tuyển dụng của thị xã thành lập Ban kiểm tra phiếu dự tuyển; kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm đã đăng ký ở phiếu dự tuyển.

**- Ngày 23/11/2024 (Thứ bảy): Từ 8h00 các thí sinh bắt đầu làm bài sát hạch ngoại ngữ, công nghệ thông tin;**

- Ngày 24/11/2024: Hội đồng tuyển dụng niêm yết công khai danh sách những người đủ điều kiện dự xét tuyển vòng 2: công khai trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân thị xã, niêm yết tại phòng Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên, phòng Nội vụ thị xã để người dự tuyển đối chiếu thông tin; tiếp nhận phản ánh và điều chỉnh, sửa chữa những sai sót thông tin của người dự xét tuyển (*nếu có*).

- Từ ngày 24/11/2024 đến ngày 26/11/2024: Hội đồng tuyển dụng thị xã lập danh sách người dự tuyển theo các phòng thi; thông báo thời gian, địa điểm tổ chức thi



vòng 2 đối với người dự tuyển; đồng thời đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân thị xã và niêm yết công khai tại phòng Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên, phòng Nội vụ thị xã.

- Ngày 29/11/2024: Hội đồng tuyển dụng thị xã:

+ Niêm yết danh sách người dự tuyển tại các phòng thi vòng 2.

+ Khai mạc kỳ thi; tập trung người dự tuyển, phổ biến nội quy, quy chế thi (từ 14h00 chiều).

**- Từ 7h30' ngày 30/11/2024 (Thứ bảy): các thí sinh bắt đầu làm bài thi vòng 2 môn nghiệp vụ chuyên ngành**

- Ngày 02/12/2024: Hội đồng tuyển dụng thị xã thông báo điểm xét tuyển đối với người dự tuyển.

- Từ ngày 02/12/2024 đến 17h00 ngày 16/12/2024: Hội đồng tuyển dụng thị xã nhận đơn phúc khảo (nếu có).

- Ngày 17/12/2024: Hội đồng tuyển dụng thị xã thành lập Ban chấm phúc khảo; chấm và công bố kết quả phúc khảo (nếu có).

- Từ ngày 28/12/2024 đến ngày 26/01/2025: Hội đồng tuyển dụng thị xã thông báo kết quả trúng tuyển đến người dự tuyển; người trúng tuyển viên chức hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng (người trúng tuyển giáo viên Mầm non, Tiểu học, THCS nộp hồ sơ đến phòng Giáo dục và Đào tạo; người trúng tuyển giáo viên THPT của Trung tâm GDNN-GDTX nộp hồ sơ đến phòng Nội vụ). Hồ sơ tuyển dụng gồm:

+ Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm đăng ký dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

+ Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

*Người trúng tuyển viên chức khi nộp hồ sơ tuyển dụng phải mang theo bản gốc văn bằng, chứng chỉ, bản xác nhận quá trình đóng Bảo hiểm xã hội do cơ quan BHXH cấp; giấy tờ liên quan, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có) để đối chiếu.*

*Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định, giả mạo hoặc không khớp với hồ sơ gốc để tham gia dự tuyển thì sẽ bị hủy kết quả trúng tuyển.*

## **VI. LỆ PHÍ DỰ TUYỂN**

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Mức thu là 400.000 đồng/01 thí sinh.

## **VII. MỘT SỐ LƯU Ý**

1. Người đăng ký dự tuyển viên chức giáo viên thị xã Duy Tiên năm 2024 không được đăng ký dự tuyển ở các huyện, thành phố khác trong tỉnh trong cùng Kỳ tuyển dụng (Nếu không sẽ bị loại khỏi danh sách dự tuyển).

2. Người đăng ký dự tuyển viên chức phải khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp Phiếu và phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai trong Phiếu đăng ký dự tuyển.

3. Phiếu đăng ký dự tuyển không được tẩy xóa để đảm bảo tính chính xác, công khai, minh bạch.

4. Khi nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển và hồ sơ tuyển dụng, các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt và đã được Cục Quản lý chất lượng giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận tính pháp lý của văn bằng.

5. Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng thông báo công khai trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

### VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Phòng Nội vụ, Phòng GD&ĐT, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên thị xã thực hiện việc niêm yết công khai thông báo tại cơ quan, đơn vị và thực hiện các công việc khác theo kế hoạch. Văn phòng HĐND&UBND thị xã đăng tải công khai thông báo trên Cổng thông tin điện tử của thị xã.

- Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao thị xã đưa tin rộng rãi trên các bản tin, phương tiện thông tin đại chúng về nội dung của thông báo tuyển dụng.

Trên đây là Thông báo của UBND thị xã về tuyển dụng viên chức ngành giáo dục năm 2024; trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc các cơ quan, đơn vị, cá nhân phản ánh về phòng Nội vụ thị xã Duy Tiên - Điện thoại 02263.830.055; phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Duy Tiên - Điện thoại: 02263.830.025 để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận: 

- UBND tỉnh Hà Nam;
- Sở Nội vụ;
- TT Thị ủy, TT HĐND;
- Lãnh đạo UBND thị xã (để chỉ đạo);
- Phòng GD&ĐT, NV, TT GDNN-GDTC (niêm yết);
- Trung tâm VH-TT, Cổng thông tin điện tử thị xã;
- Lưu: VT, NV, GD&ĐT.

(để báo cáo)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Ngô Văn Liên**

